

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Điều lệ thi đấu giải vô địch cầu lông học sinh toàn quốc giai đoạn 2001 – 2005

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30-3-1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Giáo dục Thể chất;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Điều lệ thi đấu giải vô địch cầu lông học sinh toàn quốc giai đoạn 2001-2005.

Điều 2. Giải vô địch cầu lông học sinh toàn quốc được tổ chức vào kỳ nghỉ hè hàng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Thể chất, Vụ trưởng các Vụ, các đơn vị liên quan và Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT/ BỘ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Văn Vọng

ĐIỀU LỆ

**THI ĐẤU GIẢI CẦU LÔNG HỌC SINH PHỔ THÔNG TOÀN QUỐC GIAI ĐOẠN
2001 – 2005**

*(Ban hành theo Quyết định số 18- 2001/QĐ/BGD&ĐT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Điều 1. Mục đích.

1. Hưởng ứng phong trào "Toàn dân RLTT theo gương Bác Hồ vĩ đại".
2. Động viên khuyến khích phong trào tập luyện và thi đấu môn cầu lông trong học sinh phổ thông và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông.
3. Tăng cường gặp gỡ giao lưu, học tập kinh nghiệm và hiểu biết lẫn nhau góp phần xây dựng nếp sống văn hoá thể thao lành mạnh trong nhà trường.
4. Phát hiện và tuyển chọn vận động viên cầu lông xuất sắc cho tỉnh, thành phố, ngành tham gia thi đấu quốc gia và khu vực.

Điều 2. Yêu cầu.

1. Thi đấu tuyển chọn từ cơ sở trường đến quận, huyện, tỉnh, thành phố.
2. Vận động viên dự thi đúng đối tượng, lứa tuổi theo qui định của Điều lệ.

Điều 3. Tính chất thi đấu và các loại giải.

1. Tính chất :

a) Thi đấu cá nhân và đồng đội.

b) Thi đấu theo 2 loại giải :

- Giải vô địch cầu lông học sinh phổ thông toàn quốc - Tranh
giải Proacer và Hãng cầu 999.

- Giải vô địch cầu lông cán bộ, giáo viên phổ thông toàn quốc

Tranh giải

Proace và Hãng cầu 999.

c) Các loại giải :

- Huy chương vàng, bạc, đồng cho giải đồng đội nam và nữ.

- Huy chương vàng, bạc, đồng cho các giải cá nhân.

2. Các loại giải thi đấu của học sinh phổ thông :

a) 13 tuổi : Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

b) 15 tuổi : Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

c) 18 tuổi : Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam-nữ, đồng đội nam, đồng đội nữ.

3. Các loại giải thi đấu của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông :

a) Dưới 40 tuổi : Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

b) Dưới 50 tuổi : Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

c) Dưới 60 tuổi : Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

4. Chỉ tổ chức thi đấu khi mỗi nội dung thi đấu có tối thiểu 3 đơn vị dự thi.

Điều 4. Thời gian và địa điểm thi đấu.

* Năm 2001 : Từ 20 đến 27-7-2001 tại Quảng Ngãi.

* Năm 2002 : Dự kiến tại Ninh Bình.

* Năm 2003 : Dự kiến tại Bình Thuận.

* Năm 2004 : Theo Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng.

* Năm 2005 : Dự kiến tại Bắc Giang.

Điều 5. Đối tượng tham gia.

1. Học sinh phổ thông đang học tập liên tục trong các loại hình trường phổ thông công lập, bán công, dân lập, tư thục, có sức khỏe tốt, học lực trung bình, hạnh kiểm khá trở lên.

2. Học sinh phổ thông vừa dự kỳ thi tốt nghiệp các cấp vẫn được dự thi đấu tại giải cầu lông học sinh toàn quốc tổ chức liền kề.

3. Giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phổ thông thuộc biên chế Phòng Giáo dục Đào tạo, Sở Giáo dục Đào tạo.

4. Lứa tuổi của học sinh dự thi phải có trình độ học lực tương đương với lứa tuổi đó :

- 13 tuổi học lớp 6 hoặc lớp 7.
- 15 tuổi học lớp 8 hoặc lớp 9.
- 18 tuổi học lớp 11 hoặc lớp 12.

5. Học sinh ở lứa tuổi dưới được phép đăng ký dự thi ở lứa tuổi trên, học sinh ở lứa tuổi trên không được đăng ký dự thi ở lứa tuổi dưới.

6. Cán bộ, giáo viên ở lứa tuổi trên được phép đăng ký dự thi ở lứa tuổi dưới, cán bộ, giáo viên ở lứa tuổi dưới không được đăng ký dự thi ở lứa tuổi trên.

Điều 6. Số lượng vận động viên dự thi.

1. Giải cá nhân :

- Mỗi đơn vị được cử 2 đơn, 2 đôi ở mỗi nội dung thi.
- Mỗi cá nhân chỉ được tham gia tối đa 2 nội dung thi.

2. Giải đồng đội :

- Mỗi đơn vị được cử 1 đội nam (4 đến 6 VĐV) và 1 đội nữ (4 đến 6 VĐV).

3. Hồ sơ dự thi :

a) Công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo cử đoàn vận động viên dự thi.

b) 1 bản đăng ký tổng hợp danh sách VĐV và 01 bản đăng ký chi tiết các nội dung dự thi

Chú ý : Hồ sơ dự thi gồm 2 bộ gửi về :

- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh đăng cai tổ chức giải.
- Vụ Giáo dục Thể chất-Bộ Giáo dục và Đào tạo, 49 Đại Cồ Việt Hà Nội.

4. Vận động viên học sinh phổ thông dự thi phải có :

a) Phiếu vận động viên theo mẫu :

--

Phiếu thi đấu

Môn : Cầu lông

Ảnh cỡ 4x6 - Họ và tên VĐV : nam, nữ

- Ngày tháng năm sinh :

- Địa chỉ thường trú ;

- Lớp : Trường :

- Quận (Huyện) :

- Tỉnh, Thành phố :

Chữ ký học sinh - Xếp loại học lực : Hạnh kiểm :

GCCN BGH trường Phòng Giáo dục Sở GD và ĐT

(Ghi rõ họ tên) (Ký, đóng dấu) (Ký, đóng dấu) (Ký, đóng dấu)

(Đối với học sinh TH, THCS)

b) Học bạ.

c) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ (hoặc chứng minh thư).

d) Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận có đủ sức khỏe dự thi đấu môn cầu lông.

e) Mỗi VĐV phải có 01 ảnh 4 x 6 để dán thẻ vận động viên.

Điều 7. Thể thức và luật thi đấu.

1. Thể thức thi đấu :

A. Giải cá nhân : (đơn - đôi)

- Mỗi trận thi đấu trong 3 hiệp : thắng trước 2 hiệp là thắng trận đó.

B. Giải đồng đội :

a) Thi đấu gồm 5 trận theo thứ tự sau :